TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 35/2024/HSST
Ngày: 21 - 5 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Xuân

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hoàn

2. Bà Bùi Thị Ngoan

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/HSST ngày 17/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST ngày 07/5/2024 đối với:

1. Bị cáo **Nguyễn Văn T** sinh ngày 20/12/1992 tại tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Bùi Thị P; vợ là Đoàn Thị P (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tháng 02/2011, tham gia nghĩa vụ quân sự, tháng 8/2012 xuất ngũ;

Bản án số 18/2013/HSST ngày 21/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, T phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", buộc truy nộp nhân sách nhà nước 250.000đồng. Ngày 30/9/2013 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 10/10/2013 chấp hành xong án phí hình sự, phạt bổ sung. Đã được xóa án tích.

Quyết định số 100/QĐ-XPHC ngày 11/10/2022 của Chủ tịch UBND xã Vũ Công huyện Kiến Xương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 12/10/2022 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/01/2024, có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Vàng Thị V, sinh năm 1993, vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản N, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu.

- Chị Lò Thị B, sinh năm 2000, vắng mặt;

Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La

- Chị Phạm Thị Y, sinh năm 2001, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn C, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1995, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn P, xã V, T phố T, tỉnh Thái Bình.

- Anh Phạm Đức R, sinh năm 1986, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình

- Anh Hoàng Mạnh H, sinh năm 1986, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn P, xã V, T phố T, tỉnh Thái Bình.

- Ông Lê Khắc L, sinh năm 1949

Nơi cư trú: thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/8/2023, bị cáo T đến xin làm nhân viên nhà nghỉ Bảo Nam có địa chỉ: thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình do ông Lê Khác L làm chủ. Ông L giao cho bị cáo quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của nhà nghỉ với mức lương 7.000.000đồng/tháng. Hàng ngày bị cáo ghi chép, nhận tiền của khách

thuê phòng rồi mang đến nhà giao cho ông L. Ngày 25/12/2023 và ngày 29/12/2023, Phạm Thị Y, Vàng Thị V và Lò Thị B tìm đến nhà nghỉ Bảo Nam đặt vấn đề với bị cáo T muốn ở lại nhà nghỉ, nếu khách có nhu cầu mua dâm thì bố trí phòng để bán dâm cho khách. Bị cáo đồng ý, bố trí cho Vàng Thị V ở phòng 101, Lò Thị B ở phòng 102 và Phạm Thị Y ở phòng 103 và thỏa thuận khi khách đến mua dâm, bị cáo T thu của khách 350.000đồng, thanh toán cho Phạm Thị V, Lò Thị B 150.000đồng (bị cáo giữ lại 200.000đồng), thanh toán cho Phạm Thị Y 200.000đồng (bị cáo giữ lại 150.000đồng). Số tiền giữ lại bị cáo dùng để chi tiêu sinh hoạt của bị cáo.

Khoảng 20 giờ ngày 31/12/2023, Hoàng Văn N, Hoàng Mạnh H và Phạm Đức R đến nhà nghỉ Bảo Nam với mục đích mua dâm. Những người trên đi vào phòng lễ tân tại tầng 1 gặp bị cáo T, Hoàng Mạnh H đặt vấn đề mua dâm nhân viên tại nhà nghỉ. Bị cáo và Hoàng Mạnh H thống nhất số tiền 350.000đồng/người/lượt. Hoàng Mạnh H đồng ý và thanh toán cho bị cáo T số tiền 1.050.000đồng của 03 người. Bị cáo T bố trí cho Phạm Thị Y bán dâm cho Hoàng Văn N tại phòng 202, Vàng Thị V bán dâm cho Phạm Đức R tại phòng 203 và Lò Thị Bấn bán dâm cho Hoàng Mạnh Hà tại phòng 205. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi những người trên đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thái Bình kiểm tra, bắt quả tang. Thu tại phòng 202: 01 vỏ bao cao su màu vàng có chữ VIP bị xé rách, 01 bao cao su đã qua sử dụng. Thu tại phòng 203: 01 vỏ bao cao su màu xanh nhãn hiệu Ultrathin bị xé rách, 01 bao cao su đã qua sử dụng. Thu tại phòng 205: 01 vỏ bao cao su màu trắng có chữ VIP bị xé rách, 01 bao cao su đã qua sử dụng. Số tiền 1.050.000đồng bị cáo T giao nộp.

Tại Bản Cáo trạng số 32/CT - VKSKX ngày 17/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội " Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Chứa mại dâm"

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2024. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Về việc xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ bao cao su màu vàng có chữ VIP bị xé rách, 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su màu xanh nhãn hiệu Ultrathin bị xé rách, 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su màu trắng có chữ VIP bị xé rách, 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.050.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận gì và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ;Biên bản sự việc do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 31/12/2023 tại nhà nghỉ Bảo Nam- thôn Độc Lập, xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập vào hồi 23 giờ 55 phút; 00 giờ 06 phút và 00 giờ 25 phút ngày 01/01/2024 và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/12/2023, tại nhà nghỉ Bảo Nam thuộc thôn Độc Lập, xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, bị cáo T đã có hành vi dùng nhà nghỉ Bảo Nam do bị cáo đang trực tiếp quản lý, sắp xếp cho Phạm Thị Yêu (nhân viên của nhà nghỉ) bán dâm cho Hoàng Văn Nhân tại phòng số 202, Vàng Thị Viễn bán dâm cho Phạm Đức Ruyệt tại phòng 203 và Lò Thị Bấn bán dâm cho Hoàng Mạnh Hà tại phòng 205 tầng 2 của nhà nghỉ Bảo Nam để thu lời bất chính số tiền 1.050.000đồng thì bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thái Bình bắt quả tang.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Điều 327: Tội chứa mại dâm - Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào chứa mại dâm thì bị phạt tù từ 01năm đến 05 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản".

[4] Xét tính chất mức độ hậu quả của vụ án thấy: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đạo đức xã hội chủ nghĩa, đã tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và lây truyền các bệnh nguy hiểm cho xã hội. Năm 2013, bị cáo đã bị xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" và năm 2022 lại bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 31/12/2023 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy lần phạm tội này cần phải xử lý nghiêm minh mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe tội phạm nói chung.

[6]. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã T khẩn khai báo, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nhưng cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Đối với ông Lê Khắc Lệ là chủ nhà nghỉ Bảo Nam đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự. Ông Lệ đã giao cho bị cáo T điều hành, quản lý nhà nghỉ. Việc bị cáo T hoạt động chứa mại dâm tại nhà nghỉ Bảo Nam, bị cáo không nói cho ông Lệ biết, ông Lệ không được hưởng lợi gì từ việc chứa mại dâm của bị cáo T nên không có căn cứ xử lý đối với ông Lệ.

[8]. Đối với Hoàng Văn Nhân, Hoàng Mạnh Hà, Phạm Đức Ruyệt, Phạm Thị Yêu, Vàng Thị Viễn và Lò Thị Bấn có hành vi mua, bán dâm tại nhà nghỉ Bảo Nam, Công an huyện Kiến Xương đã xử lý hành chính đối với những người trên là phù hợp quy định của pháp luật.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- 03 vỏ bao cao su bị xé rách và 03 bao cao su đã qua sử dụng đều không có giá trị vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 1.050.000 đồng là tiền thu lời bất chính cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106; Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Chứa mại dâm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03(ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2024.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn T 10.000.000 (Mười triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ: 03 vỏ bao cao su bị xé rách và 03 bao cao su đã qua sử dụng trong 03 phong bì niêm phong màu trắng, kích thước 23x18cm, mặt trước ghi: " Bao cao su đã qua sử dụng thu của Phạm Đức Duyêt, Hoàng Văn Nhân và Hoàng Mạnh Hà ..".

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.050.000 đồng trong phong bì niêm phong số 35/KL-KTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Bình mặt trước có ghi: " …Tiền cần giám định…"

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2024 của Chi cục thi hành án huyện Kiến Xương).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND huyện KX;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- THA huyện Kiến Xương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Thanh Xuân

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN KIẾN XƯƠNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỈNH THÁI BÌNH

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 21 tháng 5 năm 2024

Tại phòng nghị án của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lê Thị Thanh Xuân

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Hoàn và bà Bùi Thị Ngoan

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2024/HSST ngày 17/4/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/12/1992; Nơi cư trú: thôn Thái Công Bắc, xã Vũ Công, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. ***Về diều luật áp dụng và tội danh***

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106; Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Chứa mại dâm".

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

***2. Về mức hình phạt*:**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03(ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2024.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn T 10.000.000 (Mười triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

3. ***Về các vấn đề khác*:**

3.1. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 03 vỏ bao cao su bị xé rách và 03 bao cao su đã qua sử dụng trong 03 phong bì niêm phong màu trắng, kích thước 23x18cm, mặt trước ghi: " Bao cao su đã qua sử dụng thu của Phạm Đức Duyêt, Hoàng Văn Nhân và Hoàng Mạnh Hà ..".

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.050.000 đồng trong phong bì niêm phong số 35/KL-KTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Bình mặt trước có ghi: " …Tiền cần giám định…"

3.2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3.3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản lập xong vào hồi 09 giờ 40 phút cùng ngày. Hội đồng xét xử đã thống nhất thông qua và ký tên dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Lê Thị Thanh Xuân